

Số: /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng ngừa ngộ độc thực phẩm
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026

Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 651/QĐ-BCĐTU'ATTP ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Công văn số 848/BYT-ATTP ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Bộ Y tế về việc bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh thức ăn đường phố;

Theo đề xuất của Sở An toàn thực phẩm tại Tờ trình số 2381/TTr-SATTP ngày 27 tháng 5 năm 2026; Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ, chủ động các biện pháp phòng ngừa, phát hiện sớm và xử lý kịp thời nhằm giảm thiểu tối đa số vụ ngộ độc thực phẩm (viết tắt là NĐTP) và bệnh truyền qua thực phẩm trên địa bàn Thành phố; chuyển từ phương thức quản lý bị động sang chủ động phòng ngừa, kiểm soát nguy cơ theo chuỗi; qua đó góp phần bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, bảo đảm quyền lợi người tiêu dùng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nội dung của Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của đơn vị, địa phương.

Phân công rõ trách nhiệm, xác định cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; tăng cường phối hợp liên ngành, bảo đảm thông tin thông suốt và chế độ báo cáo kịp thời, đầy đủ trong quá trình triển khai thực hiện.

Bố trí và huy động đầy đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí, trang thiết bị, phương tiện) để bảo đảm triển khai hiệu quả công tác phòng ngừa, giám sát, phát hiện và xử lý ngộ độc thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Đối tượng

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; bếp ăn tập thể; cơ sở cung cấp suất ăn sẵn; cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố; các cơ sở giáo dục; khu công nghiệp, khu chế xuất và cộng đồng dân cư trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thời gian: trong năm 2026.

3. Phạm vi triển khai: trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Đề nghị các Sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương thực hiện nghiêm, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật; tổ chức triển khai hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm và phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, như: Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm; Công điện số 44/CĐ-TTg ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về ngăn ngừa, xử lý ngộ độc thực phẩm,...

Chủ động ban hành và tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo, kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; trong đó, tập trung xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm giữa các Sở, ban, ngành và địa phương.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế; xử lý nghiêm trách nhiệm đối với các đơn vị, địa phương thực hiện không đầy đủ hoặc để xảy ra vi phạm.

2. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm

Tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các nhóm đối tượng có nguy cơ cao (*cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, cơ sở cung cấp suất ăn sẵn và kinh doanh thức ăn đường phố, ...*).

Nội dung tuyên truyền bảo đảm bao quát toàn bộ chuỗi cung ứng thực phẩm từ sản xuất ban đầu, chế biến, vận chuyển, bảo quản đến tiêu dùng; tập trung nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, phòng ngừa nguy cơ gây ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, kết hợp giữa truyền thông trực tiếp và truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số, hệ thống truyền

thanh cơ sở; chú trọng đổi mới nội dung, phương thức truyền thông nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi theo hướng bảo đảm an toàn thực phẩm.

Chủ động triển khai truyền thông cảnh báo nguy cơ theo thời điểm, mùa vụ và theo nhóm thực phẩm có nguy cơ cao; kịp thời cung cấp thông tin, khuyến cáo nhằm phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trong cộng đồng; gắn với trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm.

3. Giám sát nguy cơ mất an toàn thực phẩm

Tăng cường giám sát môi nguy an toàn thực phẩm trong quá trình lưu thông, kinh doanh thực phẩm trên thị trường; kịp thời phát hiện, cảnh báo, truy xuất nguồn gốc và xử lý thực phẩm không bảo đảm chất lượng, không bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật¹; tập trung vào các nhóm đối tượng, loại hình và thực phẩm có nguy cơ cao (*bếp ăn tập thể, cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, cơ sở cung cấp nguyên liệu thực phẩm cho số lượng lớn người sử dụng, ...*).

Tăng cường giám sát điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tại các khâu có nguy cơ cao trong quá trình chế biến, bảo quản, vận chuyển và kinh doanh thực phẩm; tập trung vào việc kiểm soát nguồn nguyên liệu, điều kiện bảo quản thực phẩm, nhiệt độ chế biến và lưu giữ thực phẩm, nguy cơ ô nhiễm chéo giữa thực phẩm sống và chín, việc thực hiện lưu mẫu thức ăn, vệ sinh dụng cụ, trang thiết bị và thực hành của người trực tiếp chế biến thực phẩm.

Đẩy mạnh công tác lấy mẫu, kiểm nghiệm đối với các nhóm thực phẩm có nguy cơ cao; tập trung giám sát các mối nguy vi sinh, hóa lý, phụ gia, chất cấm và các tác nhân có nguy cơ gây ngộ độc thực phẩm theo tình hình thực tế công tác đánh giá mối nguy. Trong đó, chú trọng đối với thủy sản có nguy cơ hình thành histamine; các sản phẩm như pate, chả lụa, thịt nguội, thực phẩm chế biến sẵn có nguy cơ nhiễm vi sinh; các sản phẩm có sử dụng trứng, bơ có nguy cơ nhiễm Salmonella; nước đá dùng liền, nước uống có nguy cơ ô nhiễm vi sinh; thức ăn đường phố có nguy cơ ô nhiễm chéo trong quá trình chế biến, bảo quản và kinh doanh thực phẩm; các vùng sản xuất, chợ đầu mối và các cơ sở cung cấp xuất ăn quy mô lớn.

Chủ động phân tích, đánh giá và cảnh báo sớm nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm theo thời điểm, mùa vụ, địa bàn và nhóm thực phẩm có nguy cơ cao; tập trung cảnh báo nguy cơ trong các thời điểm nắng nóng, mưa bão, lễ hội, sự kiện đông người, khai giảng năm học, kỳ thi và các dịp cao điểm tiêu dùng thực phẩm như Tết Nguyên đán.

4. Kiểm tra việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm

Tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; kiểm soát nguy cơ gây ngộ độc thực phẩm, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và bảo vệ sức khỏe Nhân dân trên địa bàn Thành phố.

¹ Khoản 7 Điều 45 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật số 78/2025/QH15).

Tập trung kiểm tra các nhóm đối tượng có nguy cơ cao, gồm: bếp ăn tập thể, cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống tại trường học, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, bệnh viện; cơ sở phục vụ khách du lịch; thức ăn đường phố; cơ sở phục vụ ăn uống tại lễ hội, sự kiện đông người; các cơ sở sản xuất, kinh doanh và cung ứng thực phẩm cho các bếp ăn tập thể và cơ sở dịch vụ ăn uống.

Nội dung kiểm tra tập trung vào việc chấp hành các quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển và kinh doanh thực phẩm; điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nước, nguồn nguyên liệu thực phẩm; việc thực hiện kiểm thực 03 bước, lưu mẫu thức ăn; điều kiện vệ sinh trong quá trình chế biến; việc thực hiện các quy định đối với người trực tiếp sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; công tác truy xuất nguồn gốc thực phẩm và kiểm soát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm.

Tăng cường kiểm tra đối với các cơ sở có dấu hiệu vi phạm, cơ sở bị phản ánh, kiến nghị hoặc có cảnh báo nguy cơ từ công tác giám sát, kiểm nghiệm; chủ động kiểm tra theo thời điểm, mùa vụ, nhóm thực phẩm có nguy cơ cao và theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

Kịp thời áp dụng các biện pháp kiểm soát, ngăn chặn thực phẩm không bảo đảm an toàn lưu thông trên thị trường; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đình chỉ hoạt động đối với cơ sở không bảo đảm điều kiện an toàn thực phẩm hoặc có nguy cơ gây ngộ độc thực phẩm theo quy định của pháp luật; công khai cơ sở vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo quy định.

5. Bảo đảm an toàn thực phẩm đối với lễ hội, sự kiện đông người

Chủ động xây dựng và triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm đối với lễ hội, sự kiện tập trung đông người trên địa bàn Thành phố; phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm bảo đảm công tác phối hợp trong tổ chức thực hiện.

Tăng cường rà soát, kiểm tra, giám sát các cơ sở tham gia cung cấp thực phẩm, dịch vụ ăn uống phục vụ lễ hội, sự kiện; kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm, điều kiện chế biến, bảo quản, vận chuyển và các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định.

Đẩy mạnh công tác giám sát, lấy mẫu kiểm nghiệm đối với thực phẩm, nguyên liệu có nguy cơ cao; kịp thời phát hiện, cảnh báo và xử lý các nguy cơ mất an toàn thực phẩm trong suốt thời gian diễn ra lễ hội, sự kiện.

Chủ động xây dựng phương án phối hợp xử lý, điều tra và khắc phục hậu quả khi xảy ra hoặc nghi ngờ xảy ra ngộ độc thực phẩm tại lễ hội, sự kiện đông người.

6. Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm trong kinh doanh thức ăn đường phố

Triển khai kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm đối với kinh doanh thức ăn đường phố nhằm kiểm soát nguy cơ mất an toàn thực phẩm và phòng ngừa ngộ

độc thực phẩm trên địa bàn Thành phố; phát huy vai trò chủ động của chính quyền địa phương trong công tác quản lý, giám sát và xử lý các nguy cơ mất an toàn thực phẩm đối với thức ăn đường phố.

Thực hiện rà soát, thống kê, lập danh sách và quản lý các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn; phân loại theo quy mô, hình thức và mức độ nguy cơ để áp dụng biện pháp quản lý phù hợp; cập nhật và quản lý dữ liệu thường xuyên phục vụ công tác quản lý nhà nước.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người kinh doanh và người tiêu dùng; tập trung hướng dẫn thực hiện các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm soát nguồn nguyên liệu, phòng ngừa ô nhiễm chéo trong quá trình chế biến, bảo quản và kinh doanh thức ăn đường phố.

Tăng cường kiểm tra, giám sát theo kế hoạch và đột xuất đối với các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung tại các khu vực đông dân cư, trường học, khu công nghiệp, điểm du lịch, lễ hội và các khu vực tập trung đông người; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

Chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát nguy cơ và phương án ứng phó; phối hợp điều tra, xử lý và khắc phục hậu quả khi xảy ra hoặc có nguy cơ xảy ra ngộ độc thực phẩm liên quan đến thức ăn đường phố theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở An toàn thực phẩm

Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch đạt chất lượng, hiệu lực, hiệu quả; hỗ trợ, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch và tổng hợp báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân Thành phố.

Chủ trì thực hiện công tác giám sát nguy cơ, cảnh báo an toàn thực phẩm; đầu mối cung cấp thông tin về ngộ độc thực phẩm, tổ chức điều tra và phối hợp xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm theo quy định, bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

Chủ trì, phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm trên địa bàn Thành phố; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu thực hiện quy trình điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm tại địa phương.

Chủ trì triển khai công tác truyền thông, giáo dục phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm; tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn về an toàn thực phẩm cho các đơn vị liên quan.

2. Giao Sở Y tế

Phối hợp với Sở An toàn thực phẩm trong công tác phòng ngừa và xử lý ngộ độc thực phẩm theo quy định.

Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức tiếp nhận, cấp cứu, điều trị kịp thời người bị ngộ độc thực phẩm; thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm, xét nghiệm và cung cấp kết quả chuyên môn phục vụ công tác điều tra; cung cấp thông tin về

tình trạng người bệnh, xác nhận mức độ ảnh hưởng sức khỏe do ngộ độc thực phẩm nhằm phục vụ xác định hành vi vi phạm theo quy định tại Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021*) và tại Điều 317 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Chỉ đạo các đơn vị y tế dự phòng phối hợp điều tra dịch tễ, xử lý môi trường và khắc phục hậu quả khi xảy ra ngộ độc thực phẩm.

Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn Thành phố thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm đối với bếp ăn, căng tin bệnh viện, bảo đảm an toàn thực phẩm cho người bệnh, thân nhân người bệnh và nhân viên y tế.

3. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng ngừa ngộ độc thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, bảo đảm phù hợp với các nội dung của Kế hoạch này.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm; tăng cường quản lý, giám sát bếp ăn tập thể, căng tin, dịch vụ ăn uống và bữa ăn bán trú trong trường học nhằm phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

Phối hợp với Sở An toàn thực phẩm, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và các cơ quan liên quan trong công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, xử lý khi xảy ra hoặc nghi ngờ xảy ra ngộ độc thực phẩm tại cơ sở giáo dục theo quy định.

4. Giao Sở Tài chính

Phối hợp với Sở An toàn thực phẩm, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan.

5. Giao Công an Thành phố

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm có dấu hiệu tội phạm, bảo đảm đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Tập trung đấu tranh đối với các hành vi sản xuất, buôn bán thực phẩm giả, thực phẩm không rõ nguồn gốc, các vi phạm nghiêm trọng trong lĩnh vực cung cấp suất ăn công nghiệp; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nhằm bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa chung.

Kiên quyết đấu tranh, triệt phá các hành vi vi phạm có tổ chức, không để hình thành điểm nóng, phức tạp về an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố.

6. Giao Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan định hướng các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác truyền thông để kịp thời cung cấp thông tin chính thống đến người dân về các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm theo quy định.

7. Giao Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở An toàn thực phẩm và các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho công chức, viên chức thực hiện công tác phòng ngừa, điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm theo kế hoạch đã được phê duyệt.

8. Giao các Sở, ban, ngành có liên quan

Các Sở, ban, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được phân công xây dựng và triển khai kế hoạch phòng ngừa ngộ độc thực phẩm; tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thuộc phạm vi quản lý.

Sở Công Thương chủ trì tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực công thương theo phân công.

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp theo phân công.

Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ trì, phối hợp tăng cường quản lý, giám sát an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo an toàn thực phẩm trong cung cấp suất ăn cho người lao động, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm xảy ra tại bếp ăn tập thể.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, thực hành đúng các quy định về an toàn thực phẩm, góp phần phòng ngừa ngộ độc thực phẩm; thể hiện rõ vai trò giám sát xã hội, phản biện các chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch liên quan đến an toàn thực phẩm.

Phát huy vai trò giám sát xã hội, phản biện các chủ trương, chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch liên quan đến an toàn thực phẩm.

Vận động cộng đồng, doanh nghiệp và người dân tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm, xây dựng thói quen tiêu dùng an toàn, có trách nhiệm.

10. Giao Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

Xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch phòng ngừa ngộ độc thực phẩm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo quy định.

Phối hợp với các cơ sở giáo dục và các đơn vị liên quan trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể, căn tin và các hoạt động phục vụ ăn uống trong trường học bao gồm bữa ăn bán trú, các hoạt động ăn uống tập trung khác; kịp thời phát hiện, phối hợp xử lý các nguy cơ mất an toàn thực phẩm theo quy định.

Chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý, xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện công tác quản lý cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố tại địa phương; tổ chức rà soát, thống kê danh sách, hướng dẫn các hộ kinh doanh thực hiện quy

định an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong kinh doanh thức ăn đường phố.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức và quy định pháp luật về an toàn thực phẩm tại cộng đồng dân cư; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng trong công tác phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

Chủ trì, phối hợp với Sở An toàn thực phẩm, Sở Y tế và các cơ quan có liên quan triển khai các biện pháp ứng phó, điều tra, xử lý và khắc phục hậu quả nếu có ngộ độc thực phẩm do thức ăn đường phố xảy ra tại địa phương.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất; kịp thời đánh giá kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu báo cáo tình hình công tác triển khai thực hiện kế hoạch phòng ngừa ngộ độc thực phẩm gửi Sở An toàn thực phẩm để tổng hợp trước ngày 30 tháng 11 năm 2026.

Sở An toàn thực phẩm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 05 tháng 12 năm 2026.

Trên đây là Kế hoạch phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026, Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Sở An toàn thực phẩm để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Cục ATTP);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố;
- TT UBND: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQVN TP. HCM;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng VX;
- Lưu VT, (VX-L).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường